



TP.Hồ Chí Minh, Ngày 29 tháng 06 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019



- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.

- Căn cứ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số : 0300462580 Lần 5 do Sở Kế hoạch đầu tư TP.HCM cấp ngày 30/03/2018.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần In số 4.

Đại Hội Đồng Cổ đông Thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần In số 4 đã được tiến hành tại :

* Địa điểm : Lầu 2 - Cao ốc Báo Người Lao động, số 123-127 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3 - TP. Hồ Chí Minh.

* Thời gian : Từ 8g00 đến 11g30 ngày 29/06/2019

* Số lượng cổ đông tham dự : 94 người.

* Sở hữu và đại diện sở hữu : 1.083.528 cổ phần

Chiếm tỷ lệ 90,1% vốn điều lệ của Công ty.

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua toàn bộ chương trình làm việc của Đại Hội Cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần In số 4.

Sau khi nghe các báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và Ban Kiểm soát về : Kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và Phương hướng Kế hoạch năm 2019 của Công ty Cổ phần In số 4, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, Báo cáo Thẩm định báo cáo Tài chính năm 2018 và Báo Cáo Kết quả Kiểm toán, Tờ trình Bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh: Kinh doanh bất động sản, dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ, Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu tăng Vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu và Báo cáo Dự thảo sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần In số 4:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1 : Thông qua nội dung báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát về :

1) Kết quả hoạt động SXKD năm 2018:

- Sản lượng trang in	:	5.299.000.000 trang.
- Doanh thu hàng hóa tiêu thụ	:	55.065.632.028 đồng.
- Tổng lợi nhuận trong kỳ	:	14.996.363.035 đồng.
- Tổng lợi nhuận sau thuế	:	11.997.090.428 đồng.
- Các khoản nộp ngân sách	:	7.459.313.803 đồng.

2. Kế hoạch hợp tác khai thác mặt bằng 61 Phạm Ngọc Thạch, quận 3:

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên các năm 2016, 2017, 2018, Công ty Cổ phần In số 4 đã ký kết với Công ty CP Mỹ nghệ Xuất khẩu (Hartexco) các văn bản cho việc hợp tác khai thác mặt bằng 61 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, quận 3 tại Văn phòng Công chứng Bến Nghé ngày 10/05/2017 như sau:

- Hợp đồng chuyển nhượng tài sản trên đất: 40 tỷ (chưa tính thuế VAT).
- Văn bản thỏa thuận về chi phí hỗ trợ di dời ổn định sản xuất cho người lao động, lợi thế thương mại mặt bằng 61 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3: 110 tỷ (chưa tính thuế VAT).

Nhưng đến giai đoạn hiện nay việc hoàn thành hồ sơ cho mặt bằng theo như yêu cầu là hết sức khó khăn và chưa thể biết đến khi nào thì có thể thực hiện được do vấn đề nhà đất đang hết sức nhạy cảm và tế nhị thể hiện qua nhiều biến động về nhân sự cấp cao đảm trách của Ủy Ban Nhân dân TP. HCM và Sở Tài Nguyên và Môi trường. Do vậy, để giải quyết 1 phần trở ngại này đồng thời đảm bảo được tiến độ thực hiện cũng như quyền lợi hợp pháp của cả hai bên doanh nghiệp, Hartexco và In 4 thống nhất có một số thay đổi như sau trong việc thực hiện Hợp đồng hợp tác giữa hai bên cho mặt bằng trên như sau :

a) Nguyên tắc hợp tác: Quyền sử dụng đất vẫn là của Công ty Cổ phần In số 4 theo đúng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản trên đất, trong suốt thời hiệu của Hợp đồng hợp tác mà 2 bên sẽ ký trong tương lai nếu có. Nói một cách rõ hơn, giữa 2 bên sẽ không còn hợp tác qua hình thức chuyển nhượng mặt bằng như trước đây đã thống nhất và ký kết.

b) Về việc xử lý các Hợp đồng, Văn Bản đã ký và hình thức thực hiện kế hoạch hợp tác kinh doanh sao cho phù hợp với các Quy định hiện nay:

- Tiến hành hủy văn bản thỏa thuận ngày 10/05/2017 (số công chứng 007918, quyền số 05/2017/HDGD-CCBN) giữa Công ty CP In số 4 và Công ty CP Mỹ Nghệ Tổng hợp xuất khẩu, In 4 hoàn trả cho Hartexco số tiền 110 tỷ. Thời gian thực hiện là sau khi đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 phê duyệt.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị như sau:

Trong vòng 6 tháng kể từ ngày ký hủy văn bản thỏa thuận, Hội đồng quản trị được quyền chủ động, trao đổi, thảo luận, bàn bạc thống nhất và quyết định về hình thức hợp tác khác với Hartexco sao cho:

+ Đảm bảo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

+ Đảm bảo toàn bộ giá trị về quyền sở hữu công trình, tài sản và lợi ích hợp pháp khác của In 4 tại cơ sở 61 Phạm Ngọc Thạch không được thấp hơn quyền lợi mà In 4 nhận được khi hợp tác với Hartexco là 150 tỷ đồng (chưa tính thuế VAT nếu có).

+ Phương án phân phối số thu nhập của hợp đồng hợp tác (nếu có): Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

Nếu sau 6 tháng mà 2 bên không đi đến thống nhất một hình thức hợp tác khác thì In 4 và Hartexco đồng ý thanh lý hợp đồng chuyển nhượng tài sản là công trình xây dựng trên đất, hoàn trả số tiền đã nhận trên cơ sở xử lý số tiền thuế: Thuế VAT 4 tỷ Việt nam đồng và thuế TNDN 8 tỷ Việt nam đồng theo quyết định chính thức của Cục thuế TP.HCM và hai bên xem như chấm dứt toàn bộ quyền và nghĩa vụ có liên quan đối với việc hợp tác tại cơ sở 61 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3.

Điều 2 : Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và Dịch Vụ Tin Học Thành phố Hồ Chí Minh (Báo cáo kiểm toán số B0818295-R/AISC-DN2) bao gồm :

+ Bảng cân đối kế toán (ngày 31/12/2018)

+ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018

(đính kèm báo cáo)

Điều 3 :

1) Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2018 :

- Tổng thu nhập được phân phối : 22.468.671.354 đồng.
Trong đó:
 - + Thu nhập năm 2018 : 14.996.363.035 đồng.
 - + Thu nhập năm 2017 chuyển sang : 7.472.308.319 đồng.
- Thuế TNDN : 2.999.272.607 đồng.
- Chi bù đắp các khoản chi phí không hợp lệ : 82.916.400 đồng.
- Trích lập Quỹ Khen thưởng, phúc lợi : 2.000.000.000 đồng.
- Lợi tức chia cổ đông
 - Tỷ lệ cổ tức : 50%/giá trị cổ phần.
 - Số tiền : 6.000.000.000 đồng.

Trong đó : Đã chi tạm ứng đợt 1/2018 là 10% (Tháng 11/2018)

- Tương ứng số tiền 1.200.000.000 đồng
- Thu nhập còn để lại chuyển năm sau : 11.386.482.347 đồng.
- + Biểu quyết thông qua : Số phiếu đồng ý 1.083.528 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 4: Thông qua Phương hướng và Kế hoạch SXKD năm 2019 theo số liệu sau :

- Sản lượng trang in : 5.000.000.000 trang.
- Giá trị tổng sản lượng (GCD 1994) : 29.000.000.000 đồng.
- Doanh thu hàng hóa tiêu thụ : 48.950.000.000 đồng.
- Tổng thu nhập trong kỳ : 8.900.000.000 đồng.
- Tỷ lệ cổ tức : 25 %.
- Trích lập Quỹ Khen thưởng, phúc lợi : 1.000.000.000 đồng.
- + Biểu quyết thông qua: Số phiếu đồng ý 1.083.528 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 5 : Thông qua Tờ trình Bổ sung chức năng ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh bất động sản, Dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ.

Ngành nghề kinh doanh bổ sung:

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở; Kinh doanh bất động sản khác (Mã ngành 6810).

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ. Chi tiết: Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ (Mã ngành 5225).
 - Thời gian thực hiện: Sau khi kế hoạch phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ đạt mức 20 tỷ đồng đã hoàn thành.
 - ĐHĐCĐ ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị: sửa đổi nội dung ngành nghề kinh doanh trong Điều lệ của Công ty.
 - ĐHĐCĐ ủy quyền cho Giám đốc của Công ty Cổ phần In số 4 hoàn tất các thủ tục việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty theo quy định hiện hành.
- + Biểu quyết thông qua: Số phiếu đồng ý 1.083.528 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 6 : Thông qua Tờ trình phương án phát hành cổ phần tăng Vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu, cụ thể như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phần Công ty cổ phần In số 4
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phần đã phát hành: 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) cổ phần
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) cổ phần
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 (không) cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: **800.000 (Tám trăm nghìn) cổ phần**
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: **8.000.000.000 (Tám tỷ) đồng**
- Tỷ lệ số lượng cổ phần dự kiến phát hành/số lượng cổ phần đang lưu hành: 2/3 (66,67%).
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phần phát hành thêm.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 3:2 (nghĩa là cổ đông đang sở hữu 3 cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng sẽ được quyền nhận thêm 2 cổ phần mới phát hành thêm)
- Hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng
- Chuyển nhượng quyền: quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm không được chuyển nhượng.

580
 TY
 N IP
 4
 HỒ C

- Phương án xử lý cổ phần lẻ: cổ phần lẻ phát sinh nếu có sẽ được làm tròn tới hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ giao cho Hội đồng quản trị mua lại làm cổ phiếu quỹ với giá mua là 10.000 đồng/cổ phần.
- Nguồn vốn: Nguồn vốn thực hiện được lấy từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2018 căn cứ trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.
- Thời gian thực hiện: ĐHĐCĐ thường niên ủy quyền cho HĐQT chọn lựa trong khoảng thời gian năm 2019 và năm 2020, 1 thời điểm cụ thể sao cho phù hợp với quá trình kinh doanh của Doanh nghiệp và đảm bảo quyền lợi của các Cổ đông.
- Ủy quyền thực hiện: Ủy quyền cho Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định để triển khai phương án phát hành cổ phiếu đã thông qua, lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền theo phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (**cổ phiếu thưởng**), báo cáo kết quả phát hành cho UBCKNN, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm.
- Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị: sửa đổi Điều lệ, đăng ký vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy đăng ký doanh nghiệp của Công ty Cổ phần In số 4 sau khi hoàn thành đợt phát hành.

+ Biểu quyết thông qua: Số phiếu đồng ý 1.083.528 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

* ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019 sao cho đạt các yêu cầu về chuyên môn đồng thời có một mức giá phù hợp.

+ Biểu quyết thông qua: Số phiếu đồng ý 1.083.528 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 7 : Thông qua Dự thảo sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần In số 4.

+ Biểu quyết thông qua: Số phiếu đồng ý 1.083.528 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.



Điều 8: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành được chủ động điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2019 để các chỉ tiêu kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế phát sinh trong năm nhưng vẫn phải đảm bảo lợi ích của công ty, các nhà đầu tư và toàn thể người lao động trong doanh nghiệp.

Đại hội giao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty Cổ phần In số 4 chịu trách nhiệm, chỉ đạo và thực hiện đúng tinh thần Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần In số 4 biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự đại hội và có hiệu lực từ ngày ký.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ Tọa Đoàn

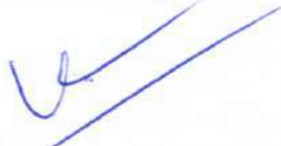
PHAN CHÍ TRUNG



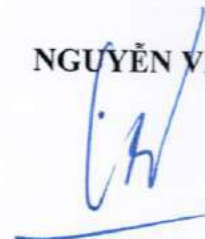
NGUYỄN HỮU TÀI



NGUYỄN LỤC HÒA



NGUYỄN VĂN DO



TỜ TRÌNH
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN
Từ sản xuất kinh doanh chính
Năm 2018
 ✪✪

1/ Tổng thu nhập được phân phối :	22.468.671.354^d
Trong đó :	
- Thu nhập năm 2018:	14.996.363.035 ^d
- Thu nhập năm trước chuyển sang:	7.472.308.319 ^d
2/ Thuế thu nhập Doanh nghiệp năm 2018:	2.999.272.607^d
3/ Chi bù đắp các khoản chi phí không hợp lệ:	82.916.400^d
4/ Trích lập Quỹ khen thưởng Phúc lợi:	2.000.000.000^d
5/ Tổng thu nhập từ SXKD chính còn được sử dụng:	17.386.482.347^d
Trong đó :	
+ Lợi tức chia cổ đông (tỷ lệ 50%):	6.000.000.000 ^d
(Đã chi cổ tức đợt 1 năm 2018 = 10% vào tháng 11/2018)	
+ Thu nhập còn để lại chuyển năm sau:	11.386.482.347 ^d

Ghi chú :

* Không trích lập Quỹ dự phòng để bù đắp chi phí không hợp lệ của năm 2018. Khoản chi phí này nếu phát sinh (căn cứ vào Biên bản và Quyết định duyệt Quyết toán thuế của Cục Thuế TP) sẽ được hạch toán theo số liệu thực tế vào khoản thu nhập còn để lại chuyển năm sau (11.386.482.347 đồng).

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



PHAN CHÍ TRUNG

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 06 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần In số 4

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 25/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg được Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 06/07/2018 ban hành về Hệ thống ngành Kinh tế Việt Nam;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần In số 4;

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh bất động sản, hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ của công ty đúng theo quy định của pháp luật hiện hành, cụ thể như sau:

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở; Kinh doanh bất động sản khác. (Mã ngành: 6810).
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ. Chi tiết: Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ. (Mã ngành: 5225).
- Thời gian thực hiện: Sau khi kế hoạch phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ đạt mức 20 tỷ đồng đã hoàn thành.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị: sửa đổi nội dung ngành nghề kinh doanh trong Điều lệ của Công ty.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần In số 4 hoàn tất các thủ tục việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty theo quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHAN CHÍ TRUNG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 06 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v kế hoạch phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần In số 4

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/06/2006; đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 25/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần In số 4;
- Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh, vốn điều lệ hiện hành và tình hình sử dụng vốn chủ sở hữu của Công ty cổ phần In số 4 theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.

Để đảm bảo đủ điều kiện pháp lý cho hoạt động kinh doanh Bất động sản theo khoản 1, Điều 10, Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 25/11/2014; theo đó, vốn pháp định cho hoạt động Kinh doanh Bất động sản không được thấp hơn 20 tỷ đồng. Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu, cụ thể như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phần Công ty cổ phần In số 4
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phần đã phát hành: 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) cổ phần
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) cổ phần
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 (không) cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 800.000 (Tám trăm nghìn) cổ phần



- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 8.000.000.000 (Tám tỷ) đồng
- Tỷ lệ số lượng cổ phần dự kiến phát hành/số lượng cổ phần đang lưu hành: 2/3 (66,67%).
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phần phát hành thêm
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 3:2 (nghĩa là cổ đông đang sở hữu 3 cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng sẽ được quyền nhận thêm 2 cổ phần mới phát hành thêm)
- Hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng
- Chuyển nhượng quyền: quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm không được chuyển nhượng
- Phương án xử lý cổ phần lẻ: cổ phần lẻ phát sinh nếu có sẽ được làm tròn tới hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ giao cho Hội đồng quản trị mua lại làm cổ phiếu quỹ với giá mua là 10.000 đồng/cổ phần. Ví dụ: cổ đông A sở hữu 100 cổ phần và có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng, như vậy cổ đông A sẽ được nhận cổ phần phát hành thêm tương ứng là $100 : 3 \times 2 = 66,67$ cổ phần. Như vậy, cổ đông A nhận được 66 cổ phần thêm mới và 6.700 đồng, 0,67 cổ phần lẻ sẽ được là cổ phiếu quỹ.
- Nguồn vốn: Nguồn vốn thực hiện được lấy từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2018 căn cứ trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.
- Thời gian thực hiện: ĐHCĐ thường niên ủy quyền cho HĐQT chọn lựa trong khoảng thời gian năm 2019 và năm 2020, 1 thời điểm cụ thể sao cho phù hợp với quá trình kinh doanh của Doanh nghiệp và đảm bảo quyền lợi của các Cổ đông.
- Ủy quyền thực hiện: Ủy quyền cho Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định để triển khai phương án phát hành cổ phiếu đã thông qua, lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền theo phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (cổ phiếu thưởng), báo cáo kết quả phát hành cho UBCKNN, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm
- Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị: sửa đổi Điều lệ, đăng ký vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy đăng ký doanh nghiệp của Công ty Cổ phần In số 4 sau khi hoàn thành đợt phát hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



PHAN CHÍ TRUNG

TP.HCM, ngày 29 tháng 06 năm 2019

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

~~~~~

#### **I. ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI GIAN:**

- Địa điểm : Lầu 2 – Cao ốc Báo Người Lao động, số 123-127 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3 - TP. Hồ Chí Minh.
- Thời gian : 08g00 đến 11g30 ngày 29/06/2019

#### **II. THÀNH PHẦN THAM DỰ :**

##### **1/ Quan khách :**

- Ông Nguyễn Văn Hoạch – Đại diện Ban lãnh đạo Tổng Cty Văn Hóa Sài Gòn.
- Khách hàng truyền thống từ các công ty Xổ số kiến thiết như Đồng Nai, Long An, Tây Ninh.

##### **2/ Cổ đông :**

- \* Số lượng cổ đông tham dự : 94 người.
- \* Sở hữu và đại diện sở hữu : 1.083.528 cổ phần
- \* Chiếm tỷ lệ : 90,1% vốn điều lệ của Công ty.

#### **III. NỘI DUNG ĐẠI HỘI :**

- 1/ Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội (Biên bản đính kèm).
- 2/ Hội đồng quản trị đề cử danh sách Chủ tọa đoàn và Thư ký đoàn bao gồm các Ông, Bà có tên sau đây :
  - a. **Chủ tọa đoàn :**
    - Ông Phan Chí Trung
    - Ông Nguyễn Hữu Tài
    - Ông Nguyễn Lục Hòa
    - Ông Nguyễn Văn Do

**b. Thư ký đoàn :**

- Bà Huỳnh Thị Kim Mỹ
- Ông Khuru Vĩnh Quý

+ Biểu quyết thông qua : Số phiếu đồng ý 1.083.528 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**3/ Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành trình bày báo cáo :** Kết quả hoạt động SXKD năm 2018 (đã được Kiểm toán), Phương hướng hoạt động SXKD năm 2019, Kế hoạch hợp tác khai thác mặt bằng 61 Phạm Ngọc Thạch, phường 6, Quận 3, và phương hướng, kế hoạch SXKD năm 2019.

- Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo Thẩm định báo cáo Tài chính năm 2018, Báo cáo Kết quả Kiểm toán.

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành trình bày phương án phân chia lợi nhuận năm 2018.

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành trình bày Tờ trình Bổ sung ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với các mặt bằng hiện có.

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành trình bày Tờ trình kế hoạch phát hành cổ phần để tăng Vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu để đảm bảo đủ điều kiện pháp lý cho Luật kinh doanh bất động sản (**Cổ phiếu thưởng**).

**4/ Đại Hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung đã trình Đại hội.**

**a) Báo cáo kết quả SXKD năm 2018**

|                               |   |                      |
|-------------------------------|---|----------------------|
| - Sản lượng trang in          | : | 5.299.000.000 trang. |
| - Doanh thu hàng hóa tiêu thụ | : | 55.065.632.028 đồng. |
| - Tổng lợi nhuận trong kỳ     | : | 14.996.363.035 đồng. |
| - Tổng lợi nhuận sau thuế     | : | 11.997.090.428 đồng. |
| - Các khoản nộp ngân sách     | : | 7.459.313.803 đồng.  |

+ Biểu quyết thông qua : Số phiếu đồng ý 1.083.528 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**b) Báo cáo Tài chính năm 2018 đã được kiểm toán (Báo cáo kiểm toán số B0818295-R/AISC-DN2) bao gồm :**

- Bảng cân đối kế toán (ngày 31/12/2018).

(Đính kèm báo cáo)

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018.

(Đính kèm báo cáo)

+ Biểu quyết thông qua : Số phiếu đồng ý 1.083.528 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

c) Kế hoạch khai thác mặt bằng 61 Phạm Ngọc Thạch, quận 3:

- **Quyền sử dụng đất** vẫn là của Công ty Cổ phần In số 4 theo đúng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản trên đất, trong suốt thời hiệu của Hợp đồng hợp tác mà 2 bên sẽ ký trong tương lai nếu có. Nói một cách rõ hơn, giữa 2 bên sẽ không còn hợp tác qua hình thức chuyển nhượng mặt bằng như trước đây đã thống nhất và ký kết.

- **Các văn bản cho việc hợp tác** khai thác mặt bằng 61 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, quận 3 tại Văn phòng Công chứng Bến Nghé ngày 10/05/2017 như sau:

+ Hợp đồng chuyển nhượng tài sản trên đất: 40 tỷ (chưa tính thuế VAT).

+ Văn bản thỏa thuận về chi phí hỗ trợ di dời ổn định sản xuất cho người lao động, lợi thế thương mại mặt bằng 61 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3: 110 tỷ (chưa tính thuế VAT).

- **Xử lý và đề ra các hình thức thực hiện kế hoạch hợp tác kinh doanh mới sao cho phù hợp với các Quy định hiện nay:**

+ Hủy văn bản thỏa thuận ngày 10/05/2017 (số công chứng 007918, quyền số 05/2017/HDGD-CCBN) giữa Công ty CP In số 4 và Công ty CP Mỹ Nghệ Tổng hợp xuất khẩu, Công ty CP In số 4 hoàn trả cho Hartexco số tiền 110 tỷ.

+ Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị như sau:

Trong vòng 6 tháng kể từ ngày ký hủy văn bản thỏa thuận, Hội đồng quản trị quyết định về hình thức hợp tác khác với Hartexco sao cho:

+ Đảm bảo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

+ Đảm bảo toàn bộ giá trị Hợp đồng hợp tác và lợi ích hợp pháp khác của In 4 tại cơ sở 61 Phạm Ngọc Thạch không được thấp hơn quyền lợi mà In 4 nhận được khi hợp tác với Hartexco là 150 tỷ đồng (chưa tính thuế VAT nếu có).

Phương án phân phối số thu nhập của hợp đồng hợp tác: Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

Nếu sau 6 tháng mà 2 bên không đi đến thống nhất một hình thức hợp tác khác thì In 4 và Hartexco đồng ý thanh lý hợp đồng chuyển nhượng tài sản là công trình xây dựng trên đất, hoàn trả số tiền đã nhận trên cơ sở xử lý số tiền thuế: Thuế VAT 4 tỷ Việt nam đồng và thuế TNDN 8 tỷ Việt nam đồng theo quyết định chính thức của Cục thuế TP.HCM và hai bên xem như chấm dứt toàn bộ quyền và nghĩa vụ có liên quan đối với việc hợp tác tại cơ sở 61 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3.

+ Biểu quyết thông qua : Số phiếu đồng ý 1.083.528 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

✓ **Ý kiến đóng góp của các cổ đông :**

- Cổ đông Nguyễn Thị Vân Anh: nhìn vào lợi nhuận tăng qua các năm nhưng nhìn thấy chủ yếu từ hoạt động tài chính, công ty nên chú trọng vào sản xuất kinh doanh chính. Và các mặt bằng còn lại nên thuê tư vấn để biết nhu cầu thật sự của mặt bằng để kinh doanh tốt hơn.

**Trả lời của Hội đồng quản trị và Ban điều hành**

Doanh nghiệp vẫn chỉ trước sau như một kinh doanh 1 ngành duy nhất là ngành in (như báo cáo đã nêu), doanh thu tài chính có được và tăng cao không phải là kinh

doanh mà thể hiện sự linh hoạt và sáng tạo trong việc quản lý và sử dụng số vốn tạm thời nhàn rỗi 1 cách hiệu quả đồng thời tuyệt đối không có rủi ro. Và trước khi thực hiện kinh doanh trên những mặt bằng hiện có HĐQT và Ban điều hành đã xin ý kiến tư vấn từ các cơ quan chức năng và Luật sư.

- **Cô Đông Lê Văn Tròn:**

+ Hình thức tổ chức: năm nay ban tổ chức thực hiện các báo cáo tốt.

+ Đề nghị làm rõ hơn những vấn đề sau:

- Lợi nhuận tăng đột biến năm 2018
- Phương án chuyển nhượng mặt bằng nên làm rõ số tiền 40 tỷ tiền đã nhận của hợp đồng tài sản trên đất.
- Giá trị của phương thức hợp tác mới có phù hợp về giá trị 150 tỷ chưa có VAT và việc phân phối lợi nhuận cũng như lợi ích của người lao động có thực hiện như Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2018 hay không.
- Phương án tăng vốn điều lệ nên làm rõ quyền lợi của Cổ đông và thời gian phát hành tốt nhất là năm 2019.
- Đề nghị HĐQT và BDH thực hiện dứt điểm hợp đồng hợp tác kinh doanh đã ký với Hartexco trong nhiệm kỳ này năm 2019.

**Trả lời của Hội đồng quản trị và Ban điều hành:**

- \* Do hiệu quả việc sử dụng và quản lý đồng vốn như trên đã nói làm tăng doanh thu tài chính dẫn tới tăng lợi nhuận trong năm.
- \* Về chuyển nhượng mặt bằng: Sau 6 tháng tính từ ngày ký hủy văn bản thỏa thuận mà 2 bên Hartexco và In 4 không có bất cứ hình thức hợp tác kinh doanh nào khác phù hợp với các quy định hiện hành thì 2 bên tiếp tục ký hủy hợp đồng chuyển nhượng tài sản trên đất đã ký tại văn phòng công chứng Bến Nghé. Sau đó căn cứ vào quyết định chính thức của cục thuế, 2 bên sẽ tiến hành hoàn trả số tiền In 4 đã nhận của Hartexco cho hợp đồng trên – 44 tỷ đồng bao gồm 4 tỷ VAT.
- \* Về phân phối lợi nhuận: Tài liệu đại hội mà doanh nghiệp đã trình bày ở đây chỉ là xử lý các Hợp đồng và văn bản đã ký giữa 2 bên Hartexco và In 4 nêu về mặt giá trị cũng như nội dung là không đổi.  
Việc áp dụng quá trình phân phối theo nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2018 là hoàn toàn chính xác và hợp lệ.
- \* Về việc phát hành cổ phiếu: sẽ lấy từ lợi nhuận chưa phân phối 50% và từ quỹ đầu tư phát triển 50%. Tổng số tiền là 8 tỷ đồng.  
Và rõ hơn xin mời cổ đông đọc tờ trình kế hoạch phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- \* Về thời gian thực hiện: với tình hình thực tế về pháp lý hiện nay thì HĐQT và Ban điều hành không thể đưa ra được thời gian chính xác thực hiện nhưng HĐQT sẽ đảm bảo với các cổ đông là làm đúng theo pháp luật hiện hành và đảm bảo được quyền lợi hợp pháp cho tất cả cổ đông.

**d) Báo cáo phương án phân chia lợi nhuận 2018.**

- Tổng thu nhập được phân phối : 22.468.671.354 đồng.  
Trong đó:
    - + Thu nhập năm 2018 : 14.996.363.035 đồng.
    - + Thu nhập năm 2017 chuyển sang : 7.472.308.319 đồng.
  - Thuế TNDN : 2.999.272.607 đồng.
  - Chi bù đắp các khoản chi phí không hợp lệ : 82.916.400 đồng.
  - Trích lập Quỹ Khen thưởng, phúc lợi : 2.000.000.000 đồng.
  - Lợi tức chia cổ đông
    - Tỷ lệ cổ tức : 50%/giá trị cổ phần.
    - Số tiền : 6.000.000.000 đồng.
- Trong đó : Đã chi tạm ứng đợt 1/2018 là 10% (Tháng 11/2018)  
Tương ứng số tiền 1.200.000.000 đồng
- Thu nhập còn để lại chuyển năm sau : 11.386.482.347 đồng.

+ Biểu quyết thông qua : Số phiếu đồng ý 1.083.528 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**e) Thông qua phương hướng và kế hoạch SXKD năm 2019 :**

- Sản lượng trang in : 5.000.000.000 trang.
- Giá trị tổng sản lượng (GCD 1994) : 29.000.000.000 đồng.
- Doanh thu hàng hóa tiêu thụ : 48.950.000.000 đồng.
- Tổng thu nhập trong kỳ : 8.900.000.000 đồng.
- Tỷ lệ cổ tức : 25 %.
- Trích lập Quỹ Khen thưởng, PL : 1.000.000.000 đồng.

+ Biểu quyết thông qua: Số phiếu đồng ý 1.083.528 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**5/ Thông qua Tờ trình bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh:** Kinh doanh bất động sản, hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ:

Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở; Kinh doanh bất động sản khác (Mã ngành 6810).

Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ. Chi tiết: Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ (Mã ngành 5225).

- Thời gian thực hiện: Sau khi kế hoạch phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ đạt mức 20 tỷ đồng đã hoàn thành.
- ĐHCĐ ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị: sửa đổi nội dung ngành



nghe kinh doanh trong Điều lệ của Công ty.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Giám đốc của Công ty Cổ phần In số 4 hoàn tất các thủ tục việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty theo quy định hiện hành.

+ Biểu quyết thông qua: Số phiếu đồng ý 1.083.528 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

#### **6/ Thông qua Tờ trình kế hoạch phát hành cổ phần để tăng Vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu:**

ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu, cụ thể như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phần Công ty cổ phần In số 4
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phần đã phát hành: 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 800.000 (Tám trăm nghìn) cổ phần
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phần phát hành thêm
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 3:2 (nghĩa là cổ đông đang sở hữu 3 cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng sẽ được quyền nhận thêm 2 cổ phần mới phát hành thêm)
- Chuyển nhượng quyền: quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm không được chuyển nhượng
- Nguồn vốn: Nguồn vốn thực hiện được lấy từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2018 căn cứ trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.
- Thời gian thực hiện và việc ủy quyền thực hiện: Theo như nội dung của Tờ trình.

+ Biểu quyết thông qua: Số phiếu đồng ý 1.083.528 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT và BĐH lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 sao cho đạt các yêu cầu về chuyên môn đồng thời có một mức giá phù hợp.

+ Biểu quyết thông qua: Số phiếu đồng ý 1.083.528 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

#### **7/ Thông qua Dự thảo sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần In số 4:**

+ Biểu quyết thông qua: Số phiếu đồng ý 1.083.528 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**8/ Chủ tọa đoàn đọc bản Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.**

+ Biểu quyết thông qua : Số phiếu đồng ý 1.083.528 phiếu tương đương 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Toàn bộ chương trình Đại hội đã thực hiện một cách tốt đẹp.

Biên bản này đã được đọc và thông qua trước Đại hội vào lúc 11 giờ 30 ngày 29 tháng 06 năm 2019.



**TM Chủ tọa Đoàn**

**PHAN CHÍ TRUNG**

**Thư ký Đoàn**

**HUỲNH THỊ KIM MỸ**

**KHUU VINH QUÝ**



TP.Hồ chí Minh, ngày 15 tháng 06 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**

#### **I. TÌNH HÌNH CHUNG**

Trên cơ sở những thuận lợi và thành quả của năm 2017 để lại, trong năm 2018, nền kinh tế Việt Nam đã tiếp tục phát triển và đạt được một kết quả hết sức tốt đẹp thể hiện ở các điểm sau:

+ Nền kinh tế vĩ mô vẫn duy trì được tính ổn định và phát triển thông qua việc điều hành một cách linh hoạt và sáng tạo của Chính phủ.

+ Hoàn thành tốt các chỉ tiêu do Quốc hội đã giao trong năm:

- GDP có tốc độ tăng trưởng cao nhất trong 10 năm vừa qua đạt mức 7,08%, thu nhập bình quân đầu người đạt 2.540 USD tương ứng trên 58 triệu đồng/người, tăng gần 10% so với cùng kỳ năm trước.

- Chỉ số giá tiêu dùng - CPI - nằm trong tầm kiểm soát và điều hành của Chính phủ, cụ thể mức tăng đạt 3,54%, thấp hơn mức mà Quốc hội đã giao là 4%.

- Năm 2018, tiếp tục là một năm xuất siêu kỷ lục, đạt mức 7,21 tỷ USD.

+ Khẳng định xu thế tích cực của nền kinh tế Việt Nam qua số liệu:

- Số lượng Doanh nghiệp thành lập mới là 131.275 tăng 3,5% so với năm trước.

- Số lượng Doanh nghiệp quay trở lại hoạt động là 34.010 tăng 28,6% so với năm trước.

Từ bối cảnh tươi sáng của nền kinh tế Việt Nam, Công ty Cổ phần In số 4 cũng có những thuận lợi và khó khăn riêng, trong đó nhìn chung thuận lợi là cơ bản.

#### **1. Thuận lợi:**

- Nguồn việc và đơn giá công in cho mặt hàng chủ lực vẫn được các khách hàng truyền thống lâu năm ủng hộ, vấn đề này được chứng minh qua các bản Hợp

đồng gia công in cho cả năm mà hai bên đã ký kết vào thời điểm cuối năm – Tháng 12 năm 2017.

- Bên cạnh việc không phải vay vốn từ các ngân hàng hoặc các tổ chức tín dụng, Doanh nghiệp đã sử dụng một cách linh hoạt và hiệu quả nguồn vốn nhân rồi của chủ sở hữu, kết quả thu được là doanh thu tài chính cả năm đạt trên 6 tỷ đồng - mức cao nhất trong các năm vừa qua. Ngoài ra, cũng từ nguồn vốn tự có mà Doanh nghiệp đã nhận chuyển nhượng một mặt bằng trong Khu công nghiệp Vĩnh Lộc có diện tích 5.000m<sup>2</sup>, trong đó nhà xưởng là trên 3.000m<sup>2</sup> và quyền sử dụng đất đến 2047 từ Công ty TNHH TM - SX Trường Thịnh qua đấu thầu bằng hình thức chào giá cạnh tranh.

- Công tác di dời và tập trung toàn bộ các Phân xưởng sản xuất vào mặt bằng trong KCN Vĩnh Lộc đã thực hiện tốt đẹp, đặc biệt hiệu quả lớn nhất là quá trình sản xuất của Doanh nghiệp vẫn duy trì và hoạt động bình thường, thời gian giao hàng đã ký kết với các khách hàng truyền thống luôn được thực hiện đạt 100%, giúp Doanh nghiệp nâng cao uy tín lẫn sự tin nhiệm với các đối tác. Việc di dời thành công các Phân xưởng sản xuất về một môi còn giúp Doanh nghiệp tiết kiệm được nhiều chi phí quản lý sản xuất cũng như rút ngắn được chu kỳ sản xuất.

- Nguồn vật tư nguyên liệu dồi dào và phong phú góp phần giúp chúng ta có nhiều lựa chọn trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm in với một giá thành hạ.

## **2. Khó khăn:**

- Việc di dời toàn bộ các Phân xưởng sản xuất vào mặt bằng trong KCN Vĩnh Lộc, bên cạnh những thuận lợi đã trình bày ở trên, cũng vẫn phát sinh một số khó khăn đối với người lao động, trong đó đặc biệt là cự ly quãng đường từ nhà đến nơi làm việc hầu hết đều tăng lên rất nhiều, mặc dù chưa đến mức phải bỏ nhiệm sở chuyển sang đơn vị khác. Để khắc phục và chia sẻ trở ngại này, Doanh nghiệp đã hỗ trợ chi phí đi lại ở mức 20.000đ/người/ngày lao động thực tế trong kỳ.

- Hiện nay các mặt bằng sau khi di dời, Doanh nghiệp vẫn chưa có kế hoạch sử dụng sao cho phù hợp với các quy định hiện hành về nhà đất, đồng thời đạt hiệu quả cao so với chi phí thuê đất mà Doanh nghiệp đang nộp cho Nhà nước theo hình thức trả tiền hàng năm. Trong tương lai, chúng tôi sẽ tiến hành xin ý kiến của các cơ

đồng về phương cách cũng như giá trị của các hợp đồng hợp tác kinh doanh đối với các mặt bằng này nhằm tránh lãng phí và nâng cao thu nhập của Doanh nghiệp. Ngoài ra chúng tôi cũng không loại trừ khả năng nếu các mặt bằng này không phù hợp quy định khi tiến hành hợp tác sẽ được Doanh nghiệp trả lại cho Nhà nước như các mặt bằng đã trả trước đây: tại khu Bình Quới, nhà trên đường Nguyễn Thi, quận 5 hoặc nhà trên đường Lý Thái Tổ, quận 3...

Với những thuận lợi và khó khăn nêu trên, Công ty Cổ phần In số 4 đã thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đạt được những kết quả như sau:

## **II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG**

### **1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

*(Bảng số liệu: Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 -xem trang 4)*

Công ty đã hoàn thành vượt mức các nội dung chủ yếu của Bảng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 mà Đại hội đồng cổ đông thường niên giao. Đạt được kết quả này, ngoài sự đoàn kết, tinh thần nỗ lực và tích cực của toàn thể người lao động còn là do Doanh nghiệp biết tận dụng và phát huy các thuận lợi cũng như giảm thiểu các tồn tại và khó khăn trong quá trình sản xuất.

Đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận trong kỳ đạt và vượt rất cao so với thực hiện năm trước là trên 40% hoặc so với kế hoạch năm 2018 là trên 70% chỉ tính lợi nhuận từ hoạt động sản xuất chính.

Trên cơ sở lợi nhuận này, Doanh nghiệp đã có điều kiện chăm lo đời sống của người lao động một cách tốt hơn nhằm giúp mối quan hệ cũng như tinh thần trách nhiệm và sự gắn bó giữa hai bên ngày càng phát triển và bền vững.

Ngoài ra, cũng từ kết quả thu nhập vừa nêu, Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát dự kiến và sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về cổ tức của năm 2018 cho các cổ đông là 50%/giá trị cổ phần, tương ứng tỷ lệ vượt từ 67% kế hoạch được giao.

| Nội dung                                  | Đơn vị tính | Thực hiện 2017 | Kế hoạch năm 2018 | Thực hiện 2018 | So sánh (%)    |                |
|-------------------------------------------|-------------|----------------|-------------------|----------------|----------------|----------------|
|                                           |             |                |                   |                | TH2018 /TH2017 | TH2018 /KH2018 |
| 1                                         | 2           | 3              | 4                 | 5              | 6=5/3          | 7=5/4          |
| 1. Giá trị Tổng sản lượng (Theo GCD 1994) | Tr.đồng     | 29.498         | 27.000            | 30.500         | 103%           | 113%           |
| 2. Sản phẩm trang in (13 x 19)            | Tr.trang    | 5.090          | 4.600             | 5.299          | 104%           | 115%           |
| 3. Doanh thu bán hàng & cung cấp Dịch vụ  | Tr.đồng     | 48.883         | 45.000            | 55.065         | 113%           | 122%           |
| 4. Tổng Lợi nhuận trước thuế              | Tr.đồng     | 10.292         | 8.450             | 14.996         | 146%           | 177%           |
| 5. Thuế TNDN phải nộp                     | Tr.đồng     | 2.058          | 1.690             | 2.999          | 146%           | 177%           |
| 6. Tổng lợi nhuận sau thuế                | Tr.đồng     | 8.234          | 6.760             | 11.997         | 146%           | 177%           |
| 7. Các khoản phải nộp ngân sách           | Tr.đồng     | 5.376          | 5.400             | 7.459          | 139%           | 138%           |
| 8. Tổng số lao động bình quân             | Người       | 145            | 140               | 138            | 95%            | 99%            |
| 9. Phân phối lợi nhuận                    | Tr.đồng     |                |                   |                |                |                |
| - Trích quỹ khen thưởng phúc lợi          | Tr.đồng     | 1.000          | 1.000             | 2.000          | 200%           | 200%           |
| - Cổ tức cho các cổ đông                  | Tr.đồng     |                |                   |                |                |                |
| + Tỷ lệ %                                 | %           | 50             | 30                | 50             | 100%           | 167%           |
| + Số tiền                                 | Tr.đồng     | 6.000          | 3.600             | 6.000          | 100%           | 167%           |
| - Số chuyển năm sau                       | Tr.đồng     | 1.234          | 2.160             | 3.997          | 324%           | 185%           |

## **2. Kế hoạch Hợp tác kinh doanh đầu tư tại Mặt bằng 61 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3:**

Căn cứ tinh thần bộ Luật Đất đai, bộ Luật Doanh nghiệp và các bản Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm 2016, 2017 và 2018.

Doanh nghiệp đã tiến hành chuyển nhượng thương quyền mặt bằng 61 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3 theo hình thức chào giá cạnh tranh thông qua đàm phán trực tiếp với 5 Doanh nghiệp, kết quả thu được thể hiện qua Bản hợp đồng chuyển nhượng tài sản trên đất và văn bản thỏa thuận về việc hỗ trợ di dời, ổn định sản xuất cho người

lao động, cổ tức cho các cổ đông cũng như lợi thế thương mại của mặt bằng đã ký với Công ty Hartexco có giá trị 150 tỷ (chưa tính thuế VAT nếu có) tại văn phòng công chứng Bến Nghé ngày 10/05/2017 (DN đã nhận đủ số tiền 150 tỷ tháng 05/2018).

Tuy nhiên, vấn đề nhà đất tại Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và cả nước nói chung đang là một vấn đề hết sức nhạy cảm, tế nhị, đặc biệt tại TP. HCM chúng ta đã có rất nhiều biến động về nhân sự cấp cao đảm trách của UBND-TP.HCM và Sở tài nguyên môi trường nên việc hoàn thành hồ sơ cho mặt bằng 61 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3 theo như yêu cầu là hết sức khó khăn **và chưa biết đến khi nào có thể thực hiện được**. Từ trở ngại này, mà việc thực hiện các bản Nghị quyết Đại hội về thu nhập cho người lao động lẫn cổ tức cho các cổ đông vẫn chưa thể hoàn thành đúng như dự kiến mặc dù đã trải dài 3 năm từ năm 2016 đến năm 2019, hoặc quyết định trả tiền thuê đất một lần mà UBND-TP.HCM cho phép cũng kéo dài gần 2 năm mà vẫn chưa được các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Đây thực sự là một nguyên nhân khách quan ngoài ý muốn mà 2 Doanh nghiệp không thể lường trước được. Do vậy để có thể giải quyết một phần trở ngại này, đồng thời đảm bảo được tiến độ thực hiện kế hoạch cũng như quyền lợi hợp pháp của cả 2 bên Doanh nghiệp, Hartexco và In 4 thống nhất có một số thay đổi như sau trong việc thực hiện Hợp đồng hợp tác giữa 2 bên:

a) **Quyền sử dụng đất** vẫn là của Công ty Cổ phần In số 4 theo đúng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản trên đất, trong suốt thời hiệu của Hợp đồng hợp tác mà 2 bên sẽ ký trong tương lai nếu có. Nói một cách rõ hơn, giữa 2 bên sẽ không còn hợp tác qua hình thức **chuyển nhượng mặt bằng** như trước đây đã thống nhất và ký kết.

b) **Việc xử lý các Hợp đồng, Văn Bản đã ký và hình thức thực hiện kế hoạch hợp tác kinh doanh cho phù hợp với các Quy định hiện nay:**

- Hủy văn bản thỏa thuận, hoàn trả cho Hartexco số tiền 110 tỷ.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị như sau:

➤ Trong vòng 6 tháng kể từ ngày ký hủy văn bản thỏa thuận, Hội đồng quản trị được quyền chủ động, trao đổi, thảo luận, bàn bạc thống nhất và quyết định về hình thức hợp tác khác với Hartexco sao cho:

+ Đảm bảo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

+ Đảm bảo toàn bộ giá trị về quyền sở hữu công trình, tài sản và lợi ích hợp pháp khác của In 4 tại cơ sở 61 Phạm Ngọc Thạch không được thấp hơn quyền lợi mà In 4 nhận được khi hợp tác với Hartexco là 150 tỷ đồng (chưa tính thuế VAT nếu có).

+ Phương án phân phối số thu nhập của hợp đồng hợp tác: Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

➤ Nếu sau 6 tháng mà 2 bên không đi đến thống nhất một hình thức hợp tác khác thì In 4 và Hartexco đồng ý thanh lý hợp đồng chuyển nhượng tài sản là công trình xây dựng trên đất, hoàn trả số tiền đã nhận trên cơ sở xử lý số tiền thuế: Thuế VAT 4 tỷ Việt nam đồng và thuế TNDN 8 tỷ Việt nam đồng theo quyết định chính thức của Cục thuế TP.HCM và hai bên xem như chấm dứt toàn bộ quyền và nghĩa vụ có liên quan đối với việc hợp tác tại cơ sở 61 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3.

### **3. Việc quản lý và sử dụng vốn:**

- Toàn bộ số vốn hiện có luôn được Doanh nghiệp quan tâm và bảo toàn, vấn đề này được thể hiện qua việc sử dụng vốn linh hoạt và quản lý chặt chẽ, đồng thời chỉ tập trung vào hoạt động sản xuất kinh doanh chính - ngành in - không tiến hành đầu tư ngoài ngành.

- Trong quan hệ làm ăn với các khách hàng, Doanh nghiệp tuyệt đối không để phát sinh công nợ dây dưa khó đòi dẫn đến khả năng mất vốn.

### **4. Hoạt động chăm lo đời sống cho người lao động:**

- Ban chấp hành Công đoàn và toàn thể người lao động thực hiện tốt Nghị quyết Công đoàn đề ra. Để hoạt động Công đoàn gắn với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách thực tế và trọng tâm, Công đoàn đã tích cực vận động các đoàn viên nêu cao tính tích cực trong sản xuất, sẵn sàng bám máy, bám việc để tăng năng suất lao động, luôn quan tâm đến công tác tiết kiệm vật tư nguyên liệu.

- Các chế độ: khám sức khỏe định kỳ, bồi dưỡng độc hại, trang bị quần áo bảo hộ lao động và cải thiện môi trường làm việc... được thực hiện đúng quy định hiện hành.



- Các chính sách và quyền lợi của người lao động đã được thể hiện trong Bản Thỏa ước lao động tập thể luôn được Hội đồng quản trị và Ban điều hành quan tâm và thực hiện đầy đủ 100%.

#### **5. Các mặt hoạt động khác:**

*Hoạt động Đảng, Đoàn thể:* Đảng bộ Công ty hiện nay được chia thành hai Chi bộ. Việc phối hợp hoạt động giữa các tổ chức Đảng, Công đoàn với Hội đồng quản trị, Ban điều hành gắn bó và nhịp nhàng theo đúng quy định của pháp luật. Trong công tác và sinh hoạt, các Chi bộ luôn duy trì được chế độ sinh hoạt định kỳ hàng tháng theo quy định. Công ty tạo mọi điều kiện để các đảng viên tham dự các lớp học Nghị quyết hoặc nghe báo cáo thời sự nhằm nâng cao nhận thức góp phần hoàn thành công việc mà từng đảng viên được đảm nhận.

### **III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**

#### **1. Nhận định và mục tiêu của kế hoạch:**

- Trong năm 2019, nền kinh tế Việt Nam theo nhận định của các chuyên gia kinh tế trong nước lẫn ngoài nước là vẫn sẽ duy trì được tính ổn định và tăng trưởng cao, dự đoán GDP có thể đạt 6,8 -> 6,9%.

- Tỷ lệ lạm phát vẫn được Chính phủ điều hành và kiểm soát ở mức tương đương như năm 2018, nghĩa là ở mức dưới 4%.

- Chúng tôi được biết kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của các khách hàng truyền thống lâu năm của chúng ta đã tăng trưởng rất cao tương ứng từ 10% trở lên và đây thực sự là một nhân tố rất tốt cho việc xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ Phần In Số 4.

- Căn cứ các quy định hiện hành, việc tổ chức công tác đấu thầu cho quy trình gia công in vé số của các tỉnh sẽ được các khách hàng thực hiện thường xuyên và rộng rãi. Từ nội dung này, chúng tôi nhận thấy nguồn việc chủ lực của Doanh nghiệp có thể sẽ gặp nhiều khó khăn và rủi ro, vì thế Doanh nghiệp cần đẩy mạnh công việc thiết kế tạo mẫu sao cho ngăn chặn được việc làm vé số giả để từ đó nâng cao uy tín của Doanh nghiệp trong thương trường nói chung và đối với từng khách hàng nói riêng.

- Trong năm 2019, hệ thống thang bảng lương dựa trên mức lương tối thiểu vùng mà Nhà nước quy định cho các Doanh nghiệp đã được công ty thực hiện xong

trong quý II. Từ việc thay đổi này, chi phí sản xuất nói chung và thu nhập của người lao động dự kiến sẽ đạt mức tăng trưởng từ 10% đến 15% so với mức lương hiện nay. Đây thực sự là một khó khăn mà doanh nghiệp phải cố gắng vượt qua, chúng tôi hy vọng tất cả người lao động sẽ tích cực và trách nhiệm hơn nữa trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhằm không ngừng tăng năng suất lao động, giảm tối đa chi phí sản xuất nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Trong bối cảnh nêu trên, Doanh nghiệp chủ trương xây dựng một bản kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 tương đương hoặc có tăng từ 4% đến 5% tùy từng nội dung so với kế hoạch năm 2018. Nói một cách khác, Doanh nghiệp không thể chủ quan đưa ra mục tiêu tăng trưởng cao mà quan trọng là giữ cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm kế hoạch 2019 được ổn định và tăng trưởng phù hợp so với năm 2018.

## ***2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:***

| Nội dung                                  | Đơn vị tính | Năm 2018 |           | Kế hoạch năm 2019 | So sánh (%)     |                 | Ghi chú |
|-------------------------------------------|-------------|----------|-----------|-------------------|-----------------|-----------------|---------|
|                                           |             | Kế hoạch | Thực hiện |                   | KH 2019 /KH2018 | KH 2019 /TH2018 |         |
| 1                                         | 2           | 3        | 4         | 5                 | 6=5/3           | 7=5/4           | 8       |
| 1. Giá trị Tổng sản lượng (Theo GCD 1994) | Tr.đồng     | 27.000   | 30.500    | 29.000            | 107%            | 95%             |         |
| 2. Sản lượng trang in (13 x 19)           | Tr.trang    | 4.600    | 5.299     | 5.000             | 109%            | 94%             |         |
| 3. Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ  | Tr.đồng     | 45.000   | 55.065    | 48.950            | 109%            | 89%             |         |
| 4. Tổng lợi nhuận trước thuế              | Tr.đồng     | 8.450    | 14.996    | 8.900             | 105%            | 59%             |         |
| 5. Thuế TNDN phải nộp                     | Tr.đồng     | 1.690    | 2.999     | 1.780             | 105%            | 59%             |         |
| 6. Tổng lợi nhuận sau thuế                | Tr.đồng     | 6.760    | 11.997    | 7.120             | 105%            | 59%             |         |
| 7. Các khoản phải nộp ngân sách           | Tr.đồng     | 5.400    | 7.459     | 5.240             | 97%             | 70%             |         |
| 8. Tổng số lao động bình quân             | Người       | 140      | 138       | 140               | 100%            | 101%            |         |
| 9. Phân phối lợi nhuận                    | Tr.đồng     |          |           |                   |                 |                 |         |
| - Trích quỹ khen thưởng phúc lợi          | Tr.đồng     | 1.000    | 2.000     | 1.000             | 100%            | 50%             |         |
| - Cổ tức cho các cổ đông                  | Tr.đồng     |          |           |                   |                 |                 |         |
| + Tỷ lệ %                                 | %           | 30       | 50        | 25                | 83%             | 50%             |         |
| + Số tiền                                 | Tr.đồng     | 3.600    | 6.000     | 3.000             | 83%             | 50%             |         |
| - Số chuyển năm sau                       | Tr.đồng     | 2.160    | 3.997     | 3.120             | 144%            | 78%             |         |

a) *Về đầu tư*: Từ trước đây, do mặt bằng chật hẹp và manh mún nên việc đầu tư cho khâu máy móc thiết bị của khâu in và sau in chúng ta chưa thể thực hiện được. Vấn đề này đến hôm nay đã được giải quyết phần nào nhờ vào mặt bằng tập trung trong KCN Vĩnh Lộc, do vậy Doanh nghiệp trong năm kế hoạch 2019 sẽ tính toán về nhu cầu thực tế cộng với khả năng tài chính của mình để đầu tư máy móc thiết bị của khâu in và sau in nhằm cải thiện và nâng cao về số lượng cũng như chất lượng sản phẩm trong tương lai.

**b) Bổ sung ngành nghề kinh doanh Bất động sản và Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ:**

Nhằm sử dụng một cách có hiệu quả đối với các mặt bằng hiện có nhưng vẫn còn để trống do việc di dời tập trung toàn bộ các phân xưởng hiện hữu về một mối trong Khu công nghiệp Vĩnh Lộc.

Nay Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và cho ý kiến trong việc Doanh nghiệp xin bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh như sau:

- Ngành nghề bổ sung: kinh doanh Bất động sản quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê và hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ.
- Chi tiết: Cho thuê, điều hành quản lý nhà và đất không để ở, kinh doanh Bất động sản, Mã ngành 6810 và Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ, Mã ngành 5225.
- Thực hiện:
  - +Ủy quyền cho chủ tịch Hội đồng quản trị công ty, sửa đổi và bổ sung nội dung ngành nghề kinh doanh trong Bản điều lệ tổ chức và hoạt động công ty.
  - +Ủy quyền cho Giám Đốc công ty thực hiện và hoàn thành các thủ tục của việc sửa đổi và bổ sung nội dung đăng ký Doanh nghiệp theo quy định hiện hành.

*(Đính kèm Tờ trình việc bổ sung ngành nghề kinh doanh)*

**c) Phương án phát hành cổ phần để Tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu:**

Để đảm bảo đủ điều kiện pháp lý cho hoạt động kinh doanh Bất động sản, theo khoản 1, điều 10 luật Kinh doanh Bất động sản, số 66/2014/QH13 do Quốc hội thông qua ngày 25/11/2014. Theo đó vốn pháp định cho các Doanh nghiệp hoạt động kinh doanh Bất động sản là không thấp hơn 20 tỷ, vì thế Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông cho chủ trương về phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ công ty đạt 20 tỷ từ nguồn vốn chủ sở hữu (**Cổ phiếu thưởng**) như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phần Công ty Cổ phần In số 4

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/Cổ phiếu
- Tổng số cổ phần đã phát hành và đã lưu hành: 1.200.000 cổ phiếu, tương đương 12 tỷ Việt Nam Đồng.
- Số lượng cổ phiếu quỹ: Không có
- Số lượng cổ phần phát hành đợt này: 800.000 cổ phần tương đương 8 tỷ Việt Nam Đồng

***Vốn điều lệ sau khi phát hành thêm cổ phần: 20 tỷ Việt Nam Đồng***

- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phần phát hành thêm.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 3/2 nghĩa là cổ đông đang sở hữu 3 cổ phần tại ngày chốt danh sách sẽ được nhận thêm 2 cổ phần mới phát hành thêm.
- Nguồn vốn: Từ nguồn vốn chủ sở hữu bao gồm 50% từ quỹ phát triển sản xuất kinh doanh và 50% từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/2018 theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018.
- Thời gian thực hiện: Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn lựa trong khoảng thời gian năm 2019 và năm 2020, một thời điểm cụ thể sao cho phù hợp với quá trình kinh doanh của Doanh nghiệp và đảm bảo quyền lợi của các Cổ đông. Đồng thời ủy quyền cho chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc công ty thực hiện và hoàn thành các thủ tục hồ sơ theo luật định trong đó, đặc biệt: sửa đổi điều lệ, đăng ký vốn điều lệ và điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu này.

*(Đính kèm Tờ trình phương án phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu).*

**d) Về quản lý lao động:** Tiến hành sắp xếp các khâu mà nhân sự có ảnh hưởng từ việc di dời tập trung để có được một kết quả tinh gọn nhằm giảm chi phí sản xuất và nâng cao trách nhiệm của người lao động trong công tác được giao.

## KẾT LUẬN

Năm 2018 thực sự là một năm vất vả nhưng nhiều thành công trong công tác điều hành và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Bước sang năm 2019, kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được xây dựng trên tinh thần chỉ đạo là ổn định và hiệu quả như trên, chúng tôi hy vọng tất cả người lao động trong Công ty từ Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban kiểm soát đến người lao động trực tiếp sẽ tiếp tục nỗ lực, đoàn kết, trách nhiệm để cùng nhau hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đạt mức cao nhất có thể. Ngoài ra, chúng tôi cũng mong mỗi Quý khách hàng truyền thống, quý vị cổ đông lớn, nhất là Tổng Công ty Văn Hóa Sài Gòn tiếp tục cộng tác, giúp đỡ và ủng hộ để bản kế hoạch này được hoàn thành tốt đẹp.

Trân trọng kính chào.

**TM. Hội đồng quản trị**

**Chủ Tịch**



**PHAN CHÍ TRUNG**

## BÁO CÁO

### THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018

*(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019)*

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ công ty cổ phần In số 4, ban kiểm soát báo cáo đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động kiểm soát các nội dung sau:

#### **I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

Nhân sự ban kiểm soát gồm 3 thành viên:

1. Bà Lê Thị Thu Nguyệt : Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Hữu Tài : Thành viên
3. Bà Trần Thị Khánh Linh : Thành viên

Trong năm 2018, ban kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và điều lệ công ty.

- Giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty, thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, kiểm soát công tác tài chính kế toán.

- Giám sát việc thực thi công bố thông tin của công ty theo các quy định của luật chứng khoán.

- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty, tham gia ý kiến về các nội dung được thảo luận.

- Kiểm tra tính hợp lý, tính trung thực, mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2018 của Ban lãnh đạo Công ty, việc tuân thủ điều lệ, các quy chế, quy định của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty năm 2018 trên cơ sở báo cáo kiểm toán độc lập trình đại hội cổ đông thường niên.

## **II. KẾT QUẢ KIỂM SOÁT:**

### **1. Giám sát công tác quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị công ty:**

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty đã điều hành hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc điều lệ của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018 để thực hiện quản lý và điều hành công ty, cơ bản thực hiện hoàn thành các nội dung Nghị quyết đại hội cổ đông năm 2018.

- Đảm bảo thu nhập người lao động ổn định, thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước, cũng như các chế độ BHXH, BHYT, BHTN đều được công ty thực hiện đúng theo quy định hiện hành.

- Công tác tập trung các phân xưởng vào mặt bằng trong khu công nghiệp Vĩnh Lộc đã thực hiện hoàn tất sau khi chuyển phân xưởng thành phẩm là phân xưởng cuối cùng vào tháng 5/2018, hiệu quả lớn nhất là quá trình sản xuất của doanh nghiệp vẫn duy trì và hoạt động bình thường. Việc di dời thành công các phân xưởng sản xuất về một môi còn giúp doanh nghiệp tiết kiệm được nhiều chi phí sản xuất cũng như rút ngắn được chu kỳ sản xuất.

- Do những nguyên nhân khách quan, nên kế hoạch hợp tác khai thác mặt bằng 61 Phạm Ngọc Thạch Quận 3 chưa thực hiện đúng như kế hoạch đã đề ra trong năm 2018. Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty đã có phương án điều chỉnh cho phù hợp với tình hình hiện tại, trên tinh thần vẫn đảm bảo lợi ích cho công ty và đối tác theo như những thỏa thuận trước đây đã ký kết.

### **2. Thẩm định Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:**

Trên cơ sở báo cáo tài chính do ban điều hành lập, báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của công ty TNHH Kiểm toán & dịch vụ Tin học TP.HCM, ban kiểm soát xin xác nhận số liệu và báo cáo với đại hội đồng cổ đông:



a)- *Tình hình tài chính: Các số liệu chủ yếu trên bảng cân đối kế toán:*

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TÀI SẢN                                | 01/01/2018     | 31/12/2018     | NGUỒN VỐN                           | 01/01/2018     | 31/12/2018     |
|----------------------------------------|----------------|----------------|-------------------------------------|----------------|----------------|
| <b>A/ TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>             | <b>96.178</b>  | <b>150.619</b> | <b>A/ NỢ PHẢI TRẢ</b>               | <b>67.805</b>  | <b>118.652</b> |
| 1/ Tiền và các khoản tương đương tiền  | 92.551         | 145.908        | 1/ Nợ ngắn hạn                      | 67.805         | 118.652        |
| 2/ Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn | /              | /              | 2/ Nợ dài hạn                       | /              | /              |
| 3/ Các khoản phải thu ngắn hạn         | 3.125          | 3.957          |                                     |                |                |
| 4/ Hàng tồn kho                        | 502            | 754            |                                     |                |                |
| 5/ Tài sản ngắn hạn khác               | /              | /              |                                     |                |                |
| <b>B/ TÀI SẢN DÀI HẠN</b>              | <b>33.656</b>  | <b>33.976</b>  | <b>B/NGUỒN VỐN CSH</b>              | <b>62.029</b>  | <b>65.943</b>  |
| 1/ Các khoản phải thu dài hạn          | /              | /              | 1/ Vốn chủ sở hữu                   | 62.029         | 65.943         |
| 2/ Tài sản cố định                     | 31.003         | 33.976         | Trong đó:                           |                |                |
| 3/ Bất động sản đầu tư                 | /              | /              | - Vốn đầu tư chủ sở hữu             | 12.000         | 12.000         |
| 4/ Tài sản dở dang dài hạn             | 2.653          | /              | - Quỹ đầu tư phát triển             | 5.757          | 5.757          |
| 5/ Các khoản đầu tư tài chính dài hạn  | /              | /              | - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 44.272         | 48.186         |
| 6/ Tài sản dài hạn khác                | /              | /              | 2/ Nguồn kinh phí và Quỹ khác       | /              | /              |
| <b>TỔNG TÀI SẢN</b>                    | <b>129.834</b> | <b>184.595</b> | <b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>               | <b>129.834</b> | <b>184.595</b> |

b)- *Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*

| STT | Nội dung                            | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2018 | Thực hiện năm 2018 | TH/KH (%) |
|-----|-------------------------------------|-------------|-------------------|--------------------|-----------|
| 1   | Giá trị tổng sản lượng (GCD 1994)   | Triệu đồng  | 27.000            | 30.500             | 113       |
| 2   | Số lượng sản phẩm sản xuất trong kỳ | Triệu trang | 4.600             | 5.299              | 115       |
| 3   | Tổng số lao động bình quân          | Người       | 140               | 138                | 99        |
| 4   | Doanh thu hàng hóa tiêu thụ         | Triệu đồng  | 45.000            | 55.065             | 122       |
| 5   | Tổng thu nhập trước thuế trong kỳ   | "           | 8.450             | 14.996             | 177       |
| 6   | Tổng thu nhập sau thuế              | "           | 6.760             | 11.997             | 177       |
| 7   | Các khoản nộp ngân sách             | "           | 5.400             | 7.459              | 138       |
| 8   | Cổ tức cho các cổ đông              |             |                   |                    |           |
|     | - Tỷ lệ                             | %           | 30                | 50                 | 167       |
|     | - Số tiền                           | Triệu đồng  | 3.600             | 6.000              | 167       |

### **3. Nhận xét và kiến nghị:**

#### **a) Nhận xét**

Qua xem xét, phân tích các số liệu phản ánh trên báo cáo tài chính của Công ty, Ban Kiểm soát nhận thấy:

- Tình hình kinh doanh ổn định và hiệu quả, các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đều thực hiện vượt mức kế hoạch, đặc biệt là chỉ tiêu về lợi nhuận.

- Công ty có tình hình tài chính lành mạnh, luôn đảm bảo khả năng thanh toán, sử dụng linh hoạt và hiệu quả nguồn vốn chủ sở hữu.

- Công tác tài chính thực hiện đúng chế độ, quản lý tốt nguồn thu, chi và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với nhà nước.

- Việc quản lý và sử dụng vốn, tài sản của Công ty tuân thủ theo chế độ quản lý tài chính hiện hành, Điều lệ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

#### **b) Kiến nghị:**

Để hoạt động của doanh nghiệp phát triển an toàn, hiệu quả, bền vững, và đạt hiệu quả kinh tế cao, công ty cần quan tâm các vấn đề sau:

- Mặt bằng sản xuất đã ổn định, công ty cần lên kế hoạch đầu tư máy móc thiết bị mới cho khâu in và sau in nhằm tăng sản lượng cũng như chất lượng sản phẩm, đáp ứng được yêu cầu cao từ phía khách hàng.

- Thường xuyên cải tiến mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm cũng như độ an toàn đối với các sản phẩm chủ lực của Công ty góp phần nâng cao được uy tín của doanh nghiệp cũng như độ tin cậy từ khách hàng.

- Tiếp tục duy trì công tác tìm các nguồn cung ứng vật tư mới hoặc vật tư thay thế nhằm mục đích hạ giá thành sản phẩm để có thể nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tạo lợi thế cạnh tranh cũng như thu hút được ngày càng nhiều khách hàng.

Trong năm vừa qua, Ban kiểm soát luôn cố gắng thực hiện tốt nhiệm vụ mà đại hội đồng cổ đông đã tín nhiệm giao, giám sát tình hình hoạt động của công ty, kiểm tra tính chuẩn mực kế toán và chế độ tài chính hiện hành trong công tác hạch toán kế toán, tham dự đầy đủ các buổi họp hội đồng quản trị và đóng góp ý kiến về hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như công tác quản trị của công ty.

Thông qua hoạt động kiểm soát năm 2018, cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đảm bảo an toàn, tuân thủ pháp luật, đúng định hướng nghị quyết đại hội đồng cổ đông và đạt hiệu quả cao.

Tại đại hội cổ đông thường niên năm 2019, ban kiểm soát trân trọng báo cáo và xác nhận số liệu trình bày trên Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 của doanh nghiệp là trung thực và hợp lý.

*Tp. HCM, ngày 17 tháng 05 năm 2019*

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng Ban**



**LÊ THỊ THU NGUYỆT**